ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 323 /KH-UBND	*Phong Thổ, ngày 28 tháng 10 năm 2022*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch 215-KH/HU ngày 14/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Phong Thổ về triển khai Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. UBND huyện Phong Thổ xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 21 - CTr/Tu ngày 05/7/2022 của ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện nghị quyết số 06 - NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, huy động sức mạnh của hệ thống chính trị để xây dựng, phát triển đô thị tỉnh Lai Châu theo hướng đồng bộ, hiện đại, bền vững, trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

Quá trình tổ chức thực hiện phải bám sát Nghị quyết số 06- NQ/TW ngày 24/01/2022; Chương trình hành động số 21 - CTr/Tu ngày 05/7/2022 của ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch thực hiện của Huyện ủy và các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, kết luận, chỉ đạo khác liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị của huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, phát triển đô thị huyện Phong Thổ theo hướng bền vững, là trung tâm dẫn dắt sự phát triển của các tiểu vùng, là động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, rút ngắn khoảng cách về tỷ lệ đô thị hóa so với mức trung bình của tỉnh; đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại;

xây dựng bộ máy chính quyền đô thị hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chất lượng cuộc sống đô thị ngày càng nâng cao, đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, xanh, thông minh, giàu bản sắc, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa bản sắc.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2021-2025

- Đầu tư xây dựng nâng cao chất lượng các tiêu chí Đô thị loại V, đầu tư xây dựng nâng cao chất lượng đô thị theo quy hoạch chung được duyệt

- Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đạt trên 90%, tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết đạt trên 80%. Hoàn thành Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn Phong Thổ và vùng phụ cận đến năm 2035.

- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 8,3 - 10,6%. Diện tích đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 4,61 m2; diện sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt khoảng 30,0 m2.

2.2. Giai đoạn 2026-2030

- Đầu tư xây dựng nâng cao chất lượng tiêu chí, nâng cấp Đô thị Phong Thổ lên Đô thị loại IV.

- Có quy hoạch phân khu, tỉ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết đô thị đạt trên 85%. Cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và phát triển theo Chương trình phát triển đô thị của Tỉnh.

- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 6,6 - 8,7%. Diện tích đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt trên 4,15 m2; diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt trên 33,0 m2.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Hệ thống đô thị trên địa bàn huyện Phong Thổ liên kết thành mạng lưới đồng bộ, thống nhất, cân đối, hỗ trợ tích cực cho việc phân bố lực lượng sản xuất giữa các vùng trong huyện, có khả năng chống chịu, tích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, kiến trúc tiên tiến, giàu bản sắc, xanh, hiện đại, thông minh. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông, lâm nghiệp sang công nghiệp xanh, thương mại, dịch vụ, du lịch bền vững.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hóa, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững

Tiếp tục phối hợp rà soát nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách về đất đai, đầu tư, quy hoạch, kiến trúc, nhà ở,..., ban hành theo thẩm quyền các quy định, đảm bảo tính thống nhất, đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị.

- Phối hợp nghiên cứu quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng đưa vào áp dụng các mô hình đô thị xanh, đô thị sinh thái, đô thị dịch vụ phù hợp với điều kiện mỗi địa

phương trong huyện.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính đối với các thủ tục liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng nhằm cắt giảm thời gian, chi phí cho các doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư, phát triển đô thị. Xây dựng cơ chế, giải pháp để hỗ trợ, khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, người dân tích cực tham gia phát triển nhà ở, nhà cho thuê đối với người thu nhập thấp, thu nhập trung bình, cải tạo, chỉnh trang đô thị, xóa bỏ nhà tạm, dột nát tại đô thị.

2. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững

- Nâng cao chất lượng quy hoạch, đảm bảo việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị phải đồng bộ các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị và cụ thể hóa trong quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; kiểm soát chặt chẽ việc việc điều chỉnh quy hoạch theo nguyên tắc quy hoạch đã duyệt và chỉ được phép điều chỉnh để khắc phục bất cập, mang lại giá trị tốt hơn cho xã hội, cho cộng đồng; lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch có đủ năng lực để thực hiện công tác lập quy hoạch. Đảm bảo quy hoạch đô thị phải có tầm nhìn dài hạn, có tính chiến lược; gắn công tác quy hoạch đô thị với bố trí nguồn lực đầu tư hạ tầng đô thị và cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị. Xây dựng hệ thống dữ liệu về quy hoạch xây dựng, đẩy mạnh ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) và công nghệ số, nền tảng số trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị.

- Trên cơ sở quy hoạch huyện Phong Thổ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 rà soát, điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung đô thị thị trấn Phong Thổ và vùng phụ cận; lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết. Triển khai lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đô thị phù hợp với quy hoạch đô thị được duyệt; tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý quy hoạch đô thị và sử dụng đất đai.

- Tập trung ưu tiên thực hiện mục tiêu về phát triển đô thị theo quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của huyện. Xử lý nghiêm các vi phạm trong quy hoạch và triển khai các dự án đô thị; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các ngành, các cấp trong công tác lập và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị.

- Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân tham gia phản biện việc lập và giám sát việc thực hiện quy hoạch đô thị. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tiếp cận thông tin trong quy hoạch đô thị.

3. Tập trung xây dựng, phát triển đô thị bền vững và đồng bộ về mạng lưới

- Tập trung xây dựng đô thị thị trấn Phong Thổ theo Chương trình phát triển đô thị của tỉnh, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh, làm cơ sở thực hiện kêu gọi đầu

tư các dự án phát triển đô thị theo chương trình, kế hoạch. Rà soát các tiêu chí còn thiếu theo tiêu chuẩn phân loại đô thị để hoàn thiện tiêu chí nâng loại đô thị; cố gắng không để tình trạng nợ tiêu chí trong thực hiện nâng loại đô thị do lỗi chủ quan.

- Kiểm soát chặt chẽ quá trình phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án về phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật nhằm từng bước nâng cao chất lượng đô thị, hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị. Phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh, hiện đại, bền vững.

- Triển khai lập và thực hiện chương trình cải tạo, chỉnh trang đô thị cũ theo hướng xanh - sạch - đẹp, đồng bộ về hạ tầng đô thị; cải tạo, nâng cấp, xây dựng công viên, vườn hoa, cây xanh đường phố.

- Trển khai hiệu quả các đề án, chương trình quốc gia về phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

4. Đẩy mạnh phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Triển khai thực hiện các Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030. Hoàn thiện công cụ quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở riêng lẻ phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị; tăng cường quản lý trật tự xây dựng.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình đầu tư phát triển hạ tầng đô thị đến năm 2030, đặc biệt là phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị đồng bộ, hiện đại, thông suốt và liên kết với hạ tầng giao thông các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung. Khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh tại đô thị. Triển khai việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thúc đẩy giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt tại đô thị.

- Nâng cấp, cải tạo, xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng xã hội hiện đại tại đô thị và mạng lưới cung cấp dịch vụ hạ tầng xã hội. Thực hiện lồng ghép các mục tiêu và định hướng phát triển hệ thống công trình dịch vụ hạ tầng xã hội.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị

- Nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp của chính quyền đô thị các cấp, xây dựng vị trí việc làm, nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị.

- Xây dựng văn hóa và lối sống văn minh đô thị. Hoàn thiện quy hoạch không gian văn hóa đô thị đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ của người dân, chú trọng tạo dựng nhiều không gian văn hóa công cộng, đồng bộ với xây dựng, phát triển đô thị, coi trọng bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, các công

trình kiến trúc đô thị.

- Bảo đảm quyền tự do cư trú của người dân và xóa bỏ mọi rào cản đối với dịch chuyển lao động; bảo đảm cho lao động nông thôn di cư; lao động phi chính thức được hòa nhập, tiếp cận bình đẳng nguồn lực, có cơ hội phát triển và hưởng thụ công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị. Mở rộng diện bao phủ của hệ thống an sinh xã hội tới lao động di cư; thực hiện tốt chính sách về hỗ trợ học tập, dạy nghề, việc làm cho người dân bị thu hồi quyền sử dụng đất trong quá trình đô thị hóa; có chính sách quan tâm tạo việc làm cho nữ giới tại đô thị.

- Rà soát, ưu tiên nguồn lực phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, nhất là dịch vụ giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe tương xứng hoặc có mức cao hơn với loại đô thị được phân loại. Phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở tại đô thị đáp ứng yêu cầu thực tiễn, bảo đảm phòng, chống hiệu quả dịch bệnh. Tăng cường năng lực phòng, chống và giảm thiểu thiên tai, dịch bệnh tại đô thị.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát, cải thiện chất lượng không khí tại các đô thị, giảm thiểu ô nhiễm bụi, tiếng ồn. Trên địa bàn đô thị phải có hệ thống thu gom, xử lý nước thải; cải thiện căn bản tình trạng ô nhiễm môi trường và vệ sinh môi trường.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa.

6. Phát triển kinh tế khu vực đô thị; đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị

- Triển khai các chương trình, đề án tái thiết đô thị hiệu quả để nâng cao hiệu quả sử dụng đất cho phát triển kinh tế khu vực đô thị. Phát triển kinh tế dịch vụ, các ngành công nghiệp tại đô thị trung tâm vùng; phát triển kinh tế nông nghiệp theo chuỗi giá trị, dịch vụ xã hội tại đô thị. Khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng như: khu vực, tuyến phố phát triển kinh tế đêm; khu vực phát triển kinh tế du lịch, nghỉ dưỡng, thể thao; vỉa hè trong phát triển kinh tế khu vực đô thị.

- Thu hút một số tập đoàn lớn có kinh nghiệm đầu tư, tiềm lực tài chính thực hiện đầu tư dự án trọng điểm để tạo động lực phát triển kinh tế khu vực đô thị. Nâng cấp hạ tầng thương mại hiện có và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng thương mại đô thị theo hướng hiện đại. Thu hút đầu tư xây dựng, chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại, bến xe khách,… trên địa bàn.

- Hoàn thiện hành lang pháp lý và mô hình tổ chức phù hợp để quản lý thị trường bất động sản, sử dụng hiệu quả giá trị gia tăng từ đất khi hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông được đầu tư mở rộng và khai thác quỹ đất hai bên tuyến đường nhằm tạo nguồn thu cho đô thị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn chi ngân sách Nhà

nước theo quy định của Luật Ngân sách hiện hành.

2. Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng dự toán thực hiện Kế hoạch này cùng với thời điểm xây dựng dựng dự toán ngân sách hàng năm, tổng hợp, gửi phòng Tài chính - Kế hoạch trình UBND huyện xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị do UBND tỉnh ban hành để tham mưu UBND huyện đề xuất cấp thẩm quyền xem xét, điều chỉnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch này và định kỳ (hàng năm) báo cáo UBND huyện về kết quả thực hiện đồng thời dự thảo báo cáo của UBND huyện gửi Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt, giới thiệu cho các nhà đầu tư quan tâm, khảo sát lập quy hoạch, đầu tư phát triển đô thị trên địa bàn.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn: Rà soát đồ án quy hoạch đô thị trên địa bàn, xây dựng kế hoạch lập, điều chỉnh các đồ án quy hoạch chung quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đảm bảo tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các đô thị theo kế hoạch. Rà soát, lập kế hoạch di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy hiểm về cháy, nổ ra khỏi khu dân cư, nơi tập trung đông người bảo đảm khoảng cách an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan rà soát, ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình, đề án, kế hoạch để đẩy mạnh triển khai xây dựng Chính quyền điện tử, phát triển các dịch vụ đô thị, hệ thống cơ sở dữ liệu, tiến tới Chính quyền số. Quản lý, vận hành hệ thống quản lý thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; thực hiện công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định.

- Phối hợp Thực hiện có hiệu quả Chương trình Khuyến công tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025 nhằm hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế áp dụng mô hình sản xuất sạch, hỗ trợ thành lập doanh nghiệp, mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất sản phẩm mới và áp dụng công nghệ mới, ứng dụng máy móc thiết bị, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp tại các khu đô thị.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm

Thẩm định, tham mưu cho UBND huyện cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước và lồng ghép các nguồn vốn khác để thực hiện các Chương trình, dự án, nhiệm vụ của kế hoạch bảo đảm hiệu quả.

3. Phòng Nội vụ có trách nhiệm

Tham mưu UBND huyện rà soát, điều chỉnh, xây dựng vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ năng lực, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị.

4. Phòng Tư pháp có trách nhiệm

- Phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị do UBND tỉnh ban hành để tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ cho phù hợp với các văn bản của cấp trên.

- Hàng năm chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND các xã, thị trấn tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chương trình hành động số 21 – CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy ; Kế hoạch của huyện ủy và các văn bản có liên quan.

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, kiến nghị, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm

- Tham mưu công tác quản lý nhà nước về công tác bảo vệ môi trường theo chức năng, nhiệm vụ của phòng đối với kiểm soát nguồn ô nhiễm; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, ứng phó sự cố chất thải; tổ chức kiểm tra, đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố chất thải; tổ chức ứng phó sự cố chất thải, cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố chất thải trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Quản lý việc tổ chức thu gom, lưu giữ vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện đảm bảo vệ sinh môi trường

6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm

Phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, gắn liền với công tác phòng chống thiên tai, đặc biệt là công tác chống ngập úng tại các khu đô thị. đảm bảo hệ thống đô thị trên địa bàn có khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu.

7. Trung tâm Y tế có trách nhiệm

- Phối hợp với các phòng, Ban, Ngành liên quan đề xuất nhu cầu xây dựng

các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Trung tâm y tế, Phòng khám đa khoa khu vực phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện hằng năm và giai đoạn, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ, khám chữa bệnh cho nhân dân.

- Triên khai thực hiện có hiệu quả các dự án viện trợ cho ngành y tế để nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và đào tạo cán bộ.

- Hàng năm bố trí vốn để đầu tư nâng cấp sửa chữa các hạng mục công trình xuống cấp của các Trạm y tế, PKĐKKV đảm bảo an toàn công tác khám chữa bệnh. Khuyến khích các cơ sở y tế tư nhân phát triển góp phần tham gia vào công tác khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn.

8. Phòng Văn hóa, Trung tâm văn hóa Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm

Đẩy mạnh việc tuyên truyền Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chương trình hành động số 21 – CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Huyện ủy.

Tập trung đầu tư nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo hướng đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm làm cơ sở kích thích phát triển du lịch; ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trọng điểm phát triển du lịch, các điểm du lịch tiềm năng.

Chỉ đạo và hướng dẫn các doanh nghiệp phát triển mạng lưới, đẩy mạnh dùng chung hạ tầng viễn thông, xây dựng trạm BTS theo quy hoạch.

9. Công an huyện có trách nhiệm

- Nắm tình hình về thực trạng công tác quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước về triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị tại địa phương. Thông qua quản lý nhà nước về an ninh quốc gia, đặc biệt là theo dõi, giám sát, thẩm định về an ninh, quốc phòng đối với các dự án phát triển đô thị để thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm khác lợi dụng công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý để xâm phạm ANQG hoặc gây hại cho phát triển bền vững đô thị của huyện.

- Nghiên cứu, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 để phát hiện những sơ hở, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung những văn bản pháp luật cần thiết phù hợp với thực tiễn của pháp luật, thông lệ quốc tế, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước.

- Triển khai các biện pháp nghiệp vụ trong phòng ngừa, phát hiện kịp thời, đấu tranh ngăn chặn âm mưu, ý đồ của các cơ quan đặc biệt nước ngoài, các thế lực thù địch, các đối tượng phản động, các loại tội phạm khác lợi dụng hoạt động về quy hoạch, xây dựng, quản lý đô thị để chống phá Việt Nam hoặc thực hiện các

hành vi vi phạm pháp luật đầu tư, xây dựng và đất đai trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, vận động nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, đầu tư và thực hiện có hiệu quả chấp hành Chương trình hành động số 21 – CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy. Bên cạnh đó tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác hoạt động có giấu hiệu phức tạp về an ninh hoặc hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến quy hoạch xây dựng, quy hoạch và phát triển đô thị bền vững.

10. UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị đến người dân, nâng cao nhận thức cộng đồng.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/1/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của địa phương. Huy động và sử dụng hợp lý hiệu quả nguồn lực địa phương cho việc thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện tốt công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, tăng cường phổ biến pháp luật liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự đô thị, trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý.

11. Chế độ báo cáo

Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND huyện (qua phòng Kinh tế và Hạ tầng) tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vấn đề vướng mắc, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn chủ động đề xuất gửi phòng Kinh tế và Hạ tầng tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Sở Xây dựng;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- UBND huyện: U;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- VP: V, C;
- UBND các xã, Thị trấn;
- Lưu: VT, KTHT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ T.LAI CHÂU

Trần Bảo Trung